TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2026/QĐST-HNGĐ	

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 265/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị B -** sinh năm: 1986.

Bị đơn: Ông **Lâm Hoài N -** sinh năm: 1984.

Đồng địa chỉ: Thôn Mỹ Xuân 1, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị B và ông Lâm Hoài N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn nguyên đơn Lê Thị B trực tiếp nuôi con chung tên Lâm Lê Hoàng L – sinh ngày 11/4/2024, bị đơn Lâm Hoài N trực tiếp nuôi con chung tên Lâm Nguyên Khôi - sinh ngày 25/9/2016. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng con chung Lâm Lê Phương T – sinh ngày 12/7/2008 đã đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động lo cho bản thân nên không có yêu cầu gì.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

- Về tài sản: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn L Thị Bình tự nguyện chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào

tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ(*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000233 ngày 06/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Nên còn trả lại cho bà Lâm Thị Bình 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Hòa Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vĩnh Phúc